PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ TÀI CHÍNH - BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

BỘ TÀI CHÍNH - BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 140/2011/TTLT-BTC-BLĐTBXH	*Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2011*

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH
Hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình Quốc gia về an toàn lao động, vệ sinh lao động giai đoạn 2011 - 2015

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Thực hiện Quyết định số 2281/QĐ-TTg ngày 10/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình quốc gia về an toàn lao động, vệ sinh lao động giai đoạn 2011 - 2015;

Bộ Tài chính và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình quốc gia về an toàn lao động, vệ sinh lao động giai đoạn 2011 - 2015 (sau đây gọi tắt là Chương trình) như sau:

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

1. Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị có sử dụng nguồn vốn sự nghiệp từ ngân sách nhà nước (bao gồm cả vốn viện trợ không hoàn lại hỗ trợ trực tiếp ngân sách) để thực hiện các dự án, hoạt động của Chương trình theo Quyết định số 2281/QĐ-TTg ngày 10/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình quốc gia về an toàn lao động, vệ sinh lao động giai đoạn 2011 - 2015 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 2281/QĐ-TTg).

2. Trường hợp Chương trình sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển thì thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước đối với nguồn vốn này.

Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện Chương trình

1. Ngân sách nhà nước bảo đảm và bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm theo lĩnh vực chi của các Bộ, ngành, địa phương theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật, cụ thể:

a) Ngân sách trung ương (bao gồm cả vốn viện trợ không hoàn lại hỗ trợ Chương trình):

- Bảo đảm kinh phí cho các Bộ, cơ quan trung ương thực hiện nhiệm vụ được giao theo Quyết định số 2281/QĐ-TTg.

- Hỗ trợ có mục tiêu cho các địa phương, trong đó ưu tiên các tỉnh trọng điểm cần giải quyết các vấn đề về an toàn, vệ sinh lao động để thực hiện nhiệm vụ sau:

+ Nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn - vệ sinh lao động: huấn luyện nâng cao năng lực hệ thống kiểm định, kiểm tra chất lượng sản phẩm, hệ thống thanh tra, kiểm tra, giám sát về an toàn - vệ sinh lao động; hỗ trợ trang thiết bị cho hệ thống kiểm định, thanh tra an toàn - vệ sinh lao động; hỗ trợ xây dựng và kiện toàn cơ sở dữ liệu về an toàn - vệ sinh lao động;

+ Hỗ trợ các hoạt động tổng thể nhằm phòng, chống bệnh nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe người lao động: hỗ trợ thiết bị cho các cơ sở khám, điều trị và phục hồi chức năng lao động cho người bị tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, cơ sở giám sát môi trường lao động (trên cơ sở Đề án của cấp có thẩm quyền phê duyệt); hỗ trợ tập huấn nghiệp vụ chẩn đoán, giám định, điều trị và phục hồi chức năng cho người bị tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, kỹ năng giám sát môi trường lao động, nghiệp vụ y tế lao động cho các doanh nghiệp, cơ sở để tổ chức chăm sóc sức khỏe cho người lao động tại nơi làm việc;

+ Hỗ trợ các hoạt động tuyên truyền, huấn luyện, tư vấn nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người sử dụng lao động, người lao động về công tác an toàn - vệ sinh lao động; Tuần lễ quốc gia về an toàn - vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ;

+ Hỗ trợ hoạt động quản lý, giám sát thực hiện Chương trình.

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành tiêu chí và danh mục các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trọng điểm về an toàn lao động - vệ sinh lao động.

b) Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ưu tiên bố trí ngân sách địa phương, lồng ghép với chương trình, hoạt động khác có liên quan trên địa bàn để bảo đảm thực hiện các mục tiêu của Chương trình theo Quyết định số 2281/QĐ-TTg.

2. Nguồn vốn tài trợ của các tổ chức quốc tế theo các chương trình, dự án.

3. Nguồn kinh phí đóng góp của các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân tham gia Chương trình.

4. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nội dung và mức chi của Chương trình

1. Chi xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật về an toàn - vệ sinh lao động. Nội dung và mức chi theo quy định tại Thông tư liên tịch số 192/2010/TTLT-BTC-BTP-VPCP ngày 02/12/2010 của liên Bộ Tài chính - Bộ Tư pháp - Văn phòng Chính phủ hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật và Thông tư liên tịch số 09/2007/TTLT-BTP-BTC ngày 15/11/2007 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài chính về hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công

tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

2. Chi quản lý, giám sát thực hiện Chương trình

a) Chi công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Chương trình; tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết Chương trình. Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06/7/2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là Thông tư số 97/2010/TT-BTC);

b) Chi hoạt động của Ban chỉ đạo Chương trình, Ban quản lý Dự án, bộ phận giúp việc Ban Chỉ đạo Chương trình (ở Trung ương), bộ phận quản lý Chương trình (ở địa phương). Nội dung và mức chi thực hiện theo chế độ chi tiêu tài chính hiện hành của Nhà nước đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập;

c) Chi họp Hội đồng thẩm định Dự án, hội thảo chuyên đề: Nội dung, mức chi thực hiện theo mục B, Phụ lục 1;

d) Chi thực hiện kiểm toán độc lập đối với hoạt động của Chương trình trong trường hợp Kiểm toán Nhà nước không tiến hành kiểm toán hàng năm. Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định của Luật Kiểm toán độc lập và các văn bản hướng dẫn Luật.

3. Chi xây dựng và kiện toàn cơ sở dữ liệu về an toàn - vệ sinh lao động

a) Chi khảo sát, điều tra thống kê an toàn - vệ sinh lao động, xây dựng hồ sơ quốc gia an toàn - vệ sinh lao động (thu thập và hệ thống lại thông tin, phân tích đánh giá thực trạng công tác an toàn - vệ sinh lao động) làm cơ sở cho việc hoạch định chính sách, xây dựng, triển khai Chương trình theo quyết định của cấp có thẩm quyền quy định tại các khoản 2, 3 và 4, Điều 10 Nghị định số 40/2004/NĐ-CP ngày 13/02/2004 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê: Nội dung và mức chi theo quy định Thông tư số 58/2011/TT-BTC ngày 11/5/2011 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê;

b) Đối với các cuộc điều tra, khảo sát phải đo môi trường lao động, lấy mẫu: Nội dung chi và mức chi cho các hoạt động đo, kiểm tra môi trường lao động áp dụng theo quy định hiện hành chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng và các quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền;

c) Đối với các cuộc điều tra, khảo sát phải khám sức khỏe, khám bệnh nghề nghiệp cho người lao động: Nội dung và mức chi cho các hoạt động này áp dụng theo các văn bản hiện hành về quản lý, sử dụng phí, lệ phí y tế dự phòng.

4. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ Chương trình: Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 43/2008/TTLT-BTC-BTTTT ngày 26/5/2008 của liên Bộ Tài chính và Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí chi ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước và Thông tư số 137/2007/TT-BTC ngày 28/11/2007

của Bộ Tài chính về hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

5. Chi tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người sử dụng lao động, người lao động về công tác an toàn - vệ sinh lao động:

a) Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng (phát thanh, truyền hình, báo chí) theo hình thức hợp đồng giữa cơ quan tuyên truyền và cơ quan thông tin đại chúng;

b) Xây dựng, sản xuất, nhân bản và phát hành các loại sản phẩm truyền thông theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Mức chi căn cứ vào hợp đồng, hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp;

c) Chi phổ biến chính sách, pháp luật về an toàn - vệ sinh lao động do cấp có thẩm quyền phê duyệt. Nội dung và mức chi theo Thông tư số 73/2010/TTLT-BTC-BTP ngày 14/5/2010 của Bộ Tài chính - Bộ Tư pháp hướng dẫn việc lập, quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (sau đây gọi tắt là Thông tư số 73/2010/TTLT-BTC-BTP).

6. Chi xây dựng tài liệu, chương trình, giáo trình giảng dạy về bảo hộ lao động, an toàn lao động và vệ sinh lao động. Nội dung và mức chi thực hiện theo Thông tư số 123/2009/TT-BTC ngày 17/6/2009 của Bộ Tài chính quy định nội dung, mức chi xây dựng chương trình khung và biên soạn chương trình, giáo trình các môn học đối với các ngành đào tạo đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, cụ thể:

a) Chi xây dựng tài liệu, giáo trình huấn luyện cho người sử dụng lao động, giảng viên, cán bộ chuyên trách về an toàn - vệ sinh lao động. Nội dung và mức chi áp dụng theo mức chi xây dựng giáo trình cho các ngành đào tạo đại học, cao đẳng;

b) Chi xây dựng tài liệu, giáo trình huấn luyện cho người lao động. Nội dung và mức chi áp dụng theo mức chi đối với xây dựng giáo trình cho các ngành đào tạo trung cấp chuyên nghiệp.

7. Chi đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn - vệ sinh lao động; huấn luyện các biện pháp kỹ thuật về an toàn - vệ sinh lao động (gọi tắt là đào tạo).

a) Đối tượng đào tạo bao gồm:

- Công chức làm công tác quản lý nhà nước, cán bộ công đoàn phụ trách cấp trên cơ sở về an toàn - vệ sinh lao động, giảng viên nguồn, truyền thông viên, huấn luyện viên về an toàn - vệ sinh lao động;

- Người sử dụng lao động, người lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc các thành phần kinh tế, doanh nghiệp, cán bộ công đoàn cơ sở làm công tác bảo hộ lao động;

- Người lao động làm các nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm không hưởng lương từ ngân sách Nhà nước.

b) Nội dung và mức chi đào tạo thực hiện theo Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức;

c) Cơ sở đào tạo hoặc các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ mở lớp đào tạo được sử dụng kinh phí của Chương trình để chi hỗ trợ cho các đối tượng là người lao động trong các đơn vị, doanh nghiệp, cán bộ công đoàn cơ sở làm công tác bảo hộ lao động; người lao động không hưởng lương từ ngân sách nhà nước làm các nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; các hộ sản xuất, kinh doanh cá thể trong những ngày đi tập trung học tại cơ sở đào tạo. Nội dung hỗ trợ gồm:

- Chi phí đi lại từ nơi cư trú đến nơi học tập (một lượt đi và về);

- Chi hỗ trợ tiền thuê chỗ nghỉ (trường hợp cơ sở đào tạo không có điều kiện bố trí chỗ nghỉ cho học viên mà phải đi thuê);

- Hỗ trợ một phần tiền ăn, tiền giải khát giữa giờ.

Mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 97/2010/TT-BTC.

8. Chi nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ về bảo hộ lao động, an toàn - vệ sinh lao động nhằm phòng ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp theo quyết định phê duyệt của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương chủ trì các hoạt động được phân công tại Dự án 4 của Phụ lục các dự án và hoạt động Chương trình quốc gia về an toàn lao động, vệ sinh lao động giai đoạn 2011 - 2015 kèm theo Quyết định số 2281/QĐ-TTg.

Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 93/2006/TTLT-BTC-BKH&CN ngày 04/10/2006 của Bộ Tài chính - Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chế độ khoán kinh phí thực hiện đề tài, dự án khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước và Thông tư liên tịch số 44/2007/TTLT-BTC-BKH&CN ngày 07/5/2007 của Bộ Tài chính - Bộ Khoa học và công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng và phân bổ dự toán kinh phí đối với các đề tài, dự án khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

9. Chi thuê chuyên gia tư vấn: Thủ trưởng các Bộ, cơ quan trung ương (hoặc người được ủy quyền) quyết định việc thuê chuyên gia tư vấn trong quá trình triển khai thực hiện các hoạt động của Chương trình trong phạm vi dự toán ngân sách được giao. Mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 219/2009/TT-BTC ngày 19/11/2009 của Bộ Tài chính quy định một số định mức chi tiêu áp dụng cho các dự án, chương trình sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA).

10. Chi hợp tác quốc tế về an toàn - vệ sinh lao động để tăng cường năng lực và triển khai các hoạt động của Chương trình: Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại các Thông tư của Bộ Tài chính số 91/2005/TT-BTC ngày 18/10/2005 quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí và số 01/2010/TT-BTC

ngày 06/01/2010 quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chi tiêu tiếp khách trong nước (sau đây gọi tắt là Thông tư số 01/2010/TT-BTC) và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

11. Chi dịch thuật, phiên dịch: Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 01/2010/TT-BTC.

12. Chi hỗ trợ mua sắm trang thiết bị nâng cao năng lực hệ thống kiểm định, thanh tra, kiểm tra, giám sát an toàn - vệ sinh lao động; phục vụ khám, điều trị và phục hồi chức năng lao động cho người bị tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp; giám sát môi trường lao động; phục vụ cho công tác huấn luyện về an toàn - vệ sinh lao động; phục vụ hoạt động cải thiện điều kiện lao động, giảm thiểu bệnh nhiễm độc TNT nghề nghiệp; hỗ trợ sửa chữa, cải tạo nâng cấp các Trung tâm huấn luyện an toàn - vệ sinh lao động trong phạm vi dự toán được giao theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

a) Các Bộ, cơ quan trung ương chủ trì dự án có trách nhiệm ban hành chuẩn trang thiết bị phù hợp với từng đơn vị theo lĩnh vực quản lý của Bộ, ngành mình;

b) Việc mua sắm trang thiết bị, sửa chữa, cải tạo nâng cấp phải thực hiện theo quy định của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư xây dựng và các văn bản hướng dẫn Luật;

c) Đối với các dự án sửa chữa, cải tạo nâng cấp các Trung tâm huấn luyện an toàn - vệ sinh lao động. Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định tại Thông tư số 86/2011/TT-BTC ngày 17/6/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản lý, thanh toán vốn đầu tư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước.

13. Chi tổ chức cuộc thi về an toàn - vệ sinh lao động. Nội dung chi và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 73/2010/TTLT-BTC-BTP và Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này.

14. Chi hỗ trợ địa phương đăng cai Tuần lễ quốc gia an toàn lao động, vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ hàng năm.

a) Chi mít tinh hưởng ứng Tuần lễ quốc gia về an toàn lao động, vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ: Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 97/2010/TT-BTC;

b) Chi thông tin, truyền thông: phát hành các ấn phẩm truyền thông, hướng dẫn về an toàn lao động - vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ, băng rôn khẩu hiệu và các hoạt động phát sinh khác liên quan đến công tác tổ chức. Mức chi theo hóa đơn, chứng từ hợp pháp được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Chi hội thao, thao diễn xử lý sự cố kỹ thuật an toàn và phòng chống cháy nổ; thao diễn cấp cứu người bị tai nạn lao động:

- Hỗ trợ cho những người trực tiếp tham gia hội thao, thao diễn 100.000 đồng/buổi/người. Số ngày tham gia cụ thể do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định nhưng tối đa không quá 5 ngày;

- Các chi phí khác liên quan đến hội thao, thao diễn. Nội dung và mức chi theo thực tế được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

15. Chi hỗ trợ hoàn thiện mô hình đã thực hiện thí điểm giai đoạn 2006 - 2010 và triển khai nhân rộng mô hình quản lý an toàn - vệ sinh lao động trong doanh nghiệp có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, bao gồm:

a) Tập huấn, hướng dẫn mô hình;

b) Vận hành thử mô hình;

c) Khảo sát, học tập kinh nghiệm;

d) Kiểm tra, giám sát, đánh giá mô hình.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quy trình xây dựng, tổ chức thẩm định và phê duyệt tài liệu hướng dẫn triển khai mô hình nhân rộng (xây dựng hệ thống quản lý an toàn - vệ sinh lao động). Nội dung và mức chi cho các hoạt động thực hiện theo chế độ chi tiêu tài chính hiện hành của Nhà nước đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập. Trường hợp triển khai mô hình phát sinh nội dung chi đặc thù ngoài chế độ chi tiêu hiện hành của Nhà nước, thủ trưởng các Bộ, cơ quan trung ương chủ trì dự án xem xét, quyết định mức chi cụ thể phù hợp với chi phí thực tế phát sinh.

16. Chi khen thưởng cho các cơ quan, đơn vị, cá nhân thực hiện tốt mục tiêu của Chương trình theo quyết định khen thưởng của cấp có thẩm quyền. Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn Luật.

17. Các khoản chi khác: theo hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp và chế độ chi tiêu tài chính hiện hành của Nhà nước.

Điều 4. Lập, chấp hành dự toán và quyết toán ngân sách nhà nước

Việc lập, phân bổ, chấp hành dự toán và quyết toán ngân sách Chương trình thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật. Thông tư này hướng dẫn thêm một số nội dung sau:

1. Lập, phân bổ và giao dự toán:

a) Hàng năm, cùng với thời gian lập dự toán ngân sách nhà nước, các Bộ, cơ quan trung ương và các ban, ngành ở địa phương lập dự toán kinh phí thực hiện Chương trình gửi cơ quan lao động - thương binh và xã hội, cơ quan tài chính và cơ quan kế hoạch đầu tư cùng cấp để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật;

b) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội căn cứ phân kỳ tiến độ thực hiện Chương trình và dự toán của các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương gửi đến, tổng hợp dự toán vốn, kinh phí của Chương trình cùng với dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ, gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định;

c) Căn cứ mức dự kiến vốn, kinh phí thực hiện chương trình do Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông báo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng phương án phân bổ kinh phí bổ sung có mục tiêu cho các địa phương gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và đầu tư tổng hợp trình cấp có thẩm quyền quyết định và giao dự toán cho các địa phương thực hiện;

d) Căn cứ dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao, các Bộ, ngành, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện phân bổ và giao dự toán cho các đơn vị có nhiệm vụ thực hiện Chương trình theo quy định hiện hành;

đ) Kinh phí thực hiện Chương trình được phân bổ theo loại, khoản tương ứng, hạch toán theo mã số Chương trình 0270 và theo mã số dự án như sau:

- Dự án 1 - Nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn - vệ sinh lao động, hạch toán vào mã số dự án 0271;

- Dự án 2 - Phòng chống bệnh nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe người lao động, hạch toán vào mã số dự án 0275;

- Dự án 3 - Tuyên truyền, giáo dục, huấn luyện, tư vấn và hỗ trợ áp dụng các biện pháp kỹ thuật an toàn - vệ sinh lao động, hạch toán vào mã số dự án 0276;

- Dự án 4 - Nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ về an toàn - vệ sinh lao động, hạch toán vào mã số dự án 0277;

- Hoạt động quản lý và giám sát Chương trình, hạch toán vào mã số 0278.

2. Quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí:

a) Các nguồn kinh phí của Chương trình được quản lý, sử dụng và quyết toán theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật. Cơ quan, đơn vị sử dụng kinh phí của Chương trình phải mở sổ sách kế toán để ghi chép, hạch toán và quyết toán các nguồn kinh phí của Chương trình theo quy định của chế độ kế toán hành chính sự nghiệp. Quyết toán kinh phí Chương trình được tổng hợp vào quyết toán ngân sách hàng năm của các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương theo quy định;

b) Đối với các hoạt động của Chương trình do cơ quan chủ trì ký hợp đồng với các cơ quan phối hợp thực hiện hoặc phải thuê các đơn vị bên ngoài thực hiện một số công việc trong quá trình thực hiện thì cơ quan chủ trì thực hiện ký hợp đồng với các cơ quan phối hợp, đơn vị thuê ngoài. Chứng từ làm căn cứ thanh, quyết toán được lưu tại cơ quan chủ trì gồm: hợp đồng thực hiện nhiệm vụ (kèm theo dự toán chi tiết được cơ quan chủ trì phê duyệt), biên bản nghiệm thu công việc, biên bản thanh lý hợp đồng, ủy nhiệm chi hoặc phiếu chi và các tài liệu có liên quan trực tiếp khác. Các chứng từ chi tiêu cụ thể do cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện lưu giữ theo quy định hiện hành;

c) Các doanh nghiệp có thực hiện các hoạt động của Chương trình và thực hiện công tác an toàn - vệ sinh lao động theo quy định tại Thông tư số 01/2011/TTLT-BLĐTBXH-BYT ngày 10/01/2011 của liên Bộ Lao động -

Thương binh và Xã hội - Bộ Y tế hướng dẫn tổ chức thực hiện công tác an toàn - vệ sinh lao động trong cơ sở lao động (ngoài nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ) được chi theo nội dung và mức chi quy định tại Thông tư này và hạch toán vào chi phí hợp lý trước khi tính thuế thu nhập theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn;

d) Các dự án, hoạt động thuộc Chương trình mua sắm trang thiết bị, hàng hóa, vật tư, dịch vụ thực hiện theo quy định hiện hành về đấu thầu mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước bằng vốn nhà nước; đối với những hàng hóa, dịch vụ đặt hàng thực hiện theo quy định tại Quyết định số 39/2008/QĐ-TTg ngày 14/3/2008 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn;

đ) Trường hợp thực hiện kiểm toán độc lập Chương trình tuân thủ theo đúng quy định tại Văn kiện Chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp giai đoạn 2011 - 2013.

Điều 5. Chế độ báo cáo

1. Thủ trưởng các Bộ, cơ quan trung ương chủ trì dự án, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện dự án, hoạt động của Chương trình gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, cụ thể:

a) Báo cáo 6 tháng và năm thực hiện theo mẫu quy định tại phụ lục 2 và 3 ban hành kèm theo Thông tư. Báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 31 tháng 7 cùng năm, báo cáo năm gửi trước ngày 31 tháng 01 của năm sau;

b) Báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý Chương trình.

2. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan chủ trì, điều phối thực hiện Chương trình; định kỳ hàng năm hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền tình hình thực hiện mục tiêu, nội dung và hiệu quả sử dụng kinh phí của Chương trình.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 12 năm 2011 và áp dụng từ niên độ ngân sách 2011.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

KT. BỘ TRƯỞNG **BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI** **THỨ TRƯỞNG**	**KT. BỘ TRƯỞNG** **BỘ TÀI CHÍNH** **THỨ TRƯỞNG**
Bùi Hồng Lĩnh	**Nguyễn Thị Minh**

Phụ lục 1

MỘT SỐ NỘI DUNG VÀ MỨC CHI ĐẶC THÙ

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 140/2011/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 14 tháng 10 năm 2011 của Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

Số TT	Nội dung chi	Khung, mức chi tối đa
A	**Tổ chức cuộc thi về ATLĐ-VSLĐ**	Tùy theo quy mô tổ chức cuộc thi (cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp cơ sở) và dự toán được cấp có thẩm quyền giao, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ trì tổ chức cuộc thi quyết định mức chi cụ thể nhưng không vượt mức tối đa và nằm trong khung mức chi sau:
1	Biên soạn đề thi và đáp án các cuộc thi tìm hiểu (bao gồm cả biểu điểm); quy chế cuộc thi	500.000 đồng/đề thi hoặc quy chế
2	Chi tuyên truyền, phổ biến các cuộc thi	Mức chi căn cứ vào dự toán được cấp có thẩm quyền duyệt, hợp đồng, hóa đơn, và các chứng từ chi tiêu hợp pháp.
3	Bồi dưỡng chấm thi, Ban giám khảo cuộc thi, xét công bố kết quả thi	300.000 đồng/người/ngày (không quá 5 ngày)
4	Bồi dưỡng thành viên Ban tổ chức; Thư ký hội thi	200.000 đồng/người/ngày
5	Thuê địa điểm, hội trường, phương tiện, máy móc thiết bị, dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp với yêu cầu chuyên môn	Mức chi căn cứ vào dự toán được cấp có thẩm quyền duyệt, hợp đồng, hóa đơn, và các chứng từ chi tiêu hợp pháp.
6	Giải thưởng:	
6.1	Giải tập thể	Từ 500.000 đồng - 4.000.000 đồng/giải thưởng.
6.2	Giải cá nhân	Từ 200.000 đồng - 2.000.000 đồng/giải thưởng.
7	Tổng hợp, báo cáo kết quả cuộc thi	1.000.000 đồng/báo cáo.
8	Các khoản chi khác liên quan	Mức chi thực hiện theo chế độ tài chính hiện hành của Nhà nước. Trường hợp chưa có quy định mức chi, Thủ trưởng cơ

Số TT	Nội dung chi	Khung, mức chi tối đa
		quan tổ chức cuộc thi quyết định mức chi trong phạm vi dự toán được giao.
B	**Họp hội đồng thẩm định Dự án, hội thảo chuyên đề**	
1	Họp Hội đồng thẩm định	
	- Chủ tịch hội đồng	400.000 đ/người/buổi
	- Thành viên hội đồng, thư ký	300.000 đ/người/buổi
	- Đại biểu được mời tham dự	100.000 đ/người/buổi
	- Nhận xét đánh giá của phản biện	500.000 đ/bài viết
	- Nhận xét đánh giá của ủy viên hội đồng	300.000 đ/bài viết
2	Lấy ý kiến thẩm định bằng văn bản của chuyên gia (tối đa không quá 5 chuyên gia), nhà quản lý *(Trường hợp không thành lập Hội đồng)*	500.000 đ/bài viết
3	Hội thảo	
	- Người chủ trì	300.000 đ/người/buổi
	- Thư ký	200.000 đ/người/buổi
	- Đại biểu được mời tham dự	100.000 đ/người/buổi
	- Báo cáo tham luận theo đơn đặt hàng	500.000 đ/bài viết
4	Chi nước uống, thuê hội trường... phục vụ hội thảo, họp Hội đồng (nếu có).	Thực hiện theo Thông tư số 97/2010/TT-BTC

Phụ lục 2

MẪU BÁO CÁO THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA VỀ AN TOÀN LAO ĐỘNG - VỆ SINH LAO ĐỘNG

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 140/2011/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 14 tháng 10 năm 2011 của Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

UBND TỈNH, THÀNH/BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG:.....
CƠ QUAN BÁO CÁO:.....

Kính gửi: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA VỀ AN TOÀN LAO ĐỘNG - VỆ SINH LAO ĐỘNG (KỲ BÁO CÁO:..... NĂM.....)

I. Báo cáo việc triển khai thực hiện công việc

TT	Chỉ tiêu báo cáo [1]	ĐVT	Kế hoạch năm	Thực hiện	Ghi chú
1	**Dự án 1**				
1.1	Hoạt động 1:.....				
1.2	Hoạt động 2:.....				
	.....				
2	**Dự án 2**				
2.1	Hoạt động 1:.....				
2.2	Hoạt động 2:.....				
	.....				
3	**Dự án 3**				
3.1	Hoạt động 1:.....				
3.2	Hoạt động 2:.....				
	.....				

II. Báo cáo thực hiện kinh phí

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu báo cáo	Kế hoạch năm	Thực hiện kỳ báo cáo	Lũy kế thực hiện từ đầu Chương trình	Ghi chú
1	**Ngân sách Nhà nước**				
1.1	Ngân sách Trung ương				

[1] Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn chi tiết các nội dung báo cáo theo từng năm

TT	Chỉ tiêu báo cáo	Kế hoạch năm	Thực hiện kỳ báo cáo	Lũy kế thực hiện từ đầu Chương trình	Ghi chú
1.2	Ngân sách địa phương				
2	**Tài trợ Quốc tế (nếu có)**				
3	**Đóng góp của các doanh nghiệp**				
4	**Nguồn khác**				

III. Đánh giá và Khuyến nghị

1. Những mặt đạt được

.....

.....

.....

2. Khó khăn, tồn tại

.....

.....

3. Khuyến nghị

.....

.....

..... ngày..... tháng..... năm.....

Lãnh đạo cơ quan

(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 3

MẪU BÁO CÁO 6 THÁNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA VỀ AN TOÀN LAO ĐỘNG - VỆ SINH LAO ĐỘNG

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 140/2011/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 14 tháng 10 năm 2011 của Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

UBND TỈNH, THÀNH/BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG:.....
CƠ QUAN BÁO CÁO:.....

Kính gửi: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

BÁO CÁO 6 THÁNG TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA VỀ AN TOÀN LAO ĐỘNG - VỆ SINH LAO ĐỘNG (KỲ BÁO CÁO: 6 THÁNG NĂM.....)

I. Kết quả triển khai thực hiện Chương trình

TT	Chỉ tiêu báo cáo	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành
A	**Nội dung công việc**				
1	Ước tính tổng khối lượng công việc đã được triển khai	%			
2	Kết quả một số hoạt động cụ thể [2]				
	Hoạt động 1:.....				
	Hoạt động 2:.....				
	.....				
B	**Tổng số kinh phí** **Trong đó**	Triệu đồng			
1	Ngân sách Trung ương	-nt-			
2	Ngân sách địa phương	-nt-			
3	Tài trợ Quốc tế (nếu có)	-nt-			
4	Đóng góp của các doanh nghiệp	-nt-			
5	Nguồn khác				

II. Đánh giá & Khuyến nghị

1. Những mặt đạt được

.....

.....

[2] Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn chi tiết các nội dung báo cáo 6 tháng theo từng năm

2. Khó khăn, tồn tại

.....

.....

3. Khuyến nghị

.....

.....

..... ngày..... tháng..... năm.....

Lãnh đạo cơ quan

(Ký tên, đóng dấu)